

Số: 443/QĐ-YTCC

Hà Nội, ngày 6 tháng 7 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chuẩn đầu ra Chuyên khoa cấp I Y tế công cộng
của Trường Đại học Y tế công cộng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ CÔNG CỘNG

Căn cứ Quyết định số 65/2001/QĐ – TTg ngày 26/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y tế công cộng;

Căn cứ qui chế đào tạo và bồi dưỡng sau đại học ban hành theo quyết định số 18/2000 BGD&ĐT ngày 8/6/2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1636/QĐ-BYT ngày 25/5/2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế đào tạo chuyên khoa cấp I sau đại học;

Xét đề nghị của Trường phòng Đào tạo Sau Đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành “Chuẩn đầu ra Chuyên khoa cấp I Y tế công cộng” của Trường Đại học Y tế công cộng

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định có liên quan trước đây trái với nội dung quyết định này đều không còn hiệu lực

Điều 3. Trưởng các đơn vị: Phòng Đào tạo Sau đại học, Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên, các khoa/Viện của Trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, SĐH.



Lê Vũ Anh

**CHUẨN ĐẦU RA CHUYÊN KHOA I Y TẾ CÔNG CỘNG
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ CÔNG CỘNG**

(Ban hành kèm theo quyết định số: 443 /QĐ-YTCC ngày 16 tháng 7 năm 2011 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y tế công cộng)

1. Tóm tắt những kiến thức cốt lõi của y tế công cộng, bao gồm thống kê-dịch tễ nâng cao, sức khoẻ môi trường, khoa học hành vi, quản lý y tế và chính sách y tế.
2. Phân tích các cấu phần cơ bản của hệ thống y tế Việt Nam.
3. Tôn trọng ý kiến của cộng đồng và các bên liên quan trong phát hiện và giải quyết các vấn đề sức khỏe.
4. Xây dựng và triển khai kế hoạch để giải quyết vấn đề y tế công cộng tại địa phương.
5. Tổng hợp và chuyển tải các bằng chứng khoa học về y tế công cộng một cách hiệu quả tới các bên liên quan.
6. Tham gia xây dựng và thực hiện chính sách y tế để giải quyết vấn đề sức khỏe theo định hướng công bằng, hiệu quả và phát triển.
7. Vận động cộng đồng và các bên liên quan tham gia một cách chủ động vào giải quyết các vấn đề sức khỏe dựa trên tiếp cận đa ngành.
8. Áp dụng hiệu quả các kỹ năng mềm (giao tiếp, ra quyết định, làm việc nhóm ...) trong thực hiện công việc.
9. Chứng tỏ khả năng tự học cũng như khuyến khích, tạo ảnh hưởng tới đồng nghiệp trong học tập và phát triển chuyên môn liên tục.